

V.I.LÊNIN BẢO VỆ, PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG “CÁCH MẠNG KHÔNG NGỪNG” CỦA CHỦ NGHĨA MÁC VÀ SỰ VẬN DỤNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

TS NGUYỄN ĐÌNH SƠN
Trưởng Sĩ quan Lục quân 2

1. V.I.Lênin bảo vệ, phát triển tư tưởng “cách mạng không ngừng” của chủ nghĩa Mác

Cách mạng xã hội chủ nghĩa là một quá trình vận động phát triển liên tục lâu dài, gian khổ trải qua nhiều giai đoạn và thời kỳ khác nhau. Mỗi giai đoạn và thời kỳ cách mạng có mục tiêu, nhiệm vụ, đối tượng, phương pháp cách mạng cụ thể. Giai cấp công nhân phải liên tục chiến đấu để giành thắng lợi từng bước, thực hiện thắng lợi mục tiêu của từng giai đoạn, làm cho cách mạng xã hội chủ nghĩa phát triển không ngừng, đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác cho đến thắng lợi cuối cùng.

Trong *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*, C.Mác - Ph.Ăngghen đã chỉ ra con đường giải phóng giai cấp công nhân phải trải qua hai giai đoạn: Giai đoạn thứ nhất trong cuộc cách mạng, giai cấp vô sản phải tiến hành cách mạng giành lấy dân chủ, giành lấy chính quyền. Giai cấp vô sản từ vị trí là giai cấp tận cùng của xã hội tư bản chủ nghĩa phải phải vùng lên làm cách mạng giành lấy chính quyền, tự mình xây dựng thành giai cấp thống trị, thiết lập quyền thống trị chính trị của mình. Giai đoạn thứ hai trong cuộc cách mạng, C.Mác - Ph.Ăngghen vạch rõ “giai cấp vô sản dùng sự thống trị chính trị của mình để từng bước một đoạt lấy toàn bộ tư bản trong tay giai cấp tư sản, để tập trung tất cả những công cụ sản xuất vào tay nhà nước, tức là trong tay giai cấp vô sản đã được tổ chức thành giai cấp thống trị, và để tăng thật nhanh số lượng những lực lượng sản xuất”¹.

Trong điều kiện chủ nghĩa tư bản đang phát triển, giai cấp tư sản đang đứng vị trí trung tâm của lịch sử. Giai cấp công nhân còn hạn chế về số lượng và chất lượng. Giai cấp nông dân chưa hiểu và chưa tin vào khả năng cách mạng của giai cấp công nhân. Xã hội tư bản tồn tại hai mâu thuẫn cơ bản: *Một là*, mâu thuẫn giữa giai cấp tư sản với địa chủ phong kiến; *Hai là* mâu thuẫn giữa giai cấp công nhân, nhân dân lao động với giai cấp tư sản. C.Mác - Ph.Ăngghen vạch rõ: Quá trình vận động cách mạng của những người cộng sản là một quá trình phát triển cách mạng liên tục trải qua những giai đoạn khác nhau. Giai cấp công nhân với tư cách lực lượng chính trị độc lập, phải chủ động tham gia vào cuộc cách mạng dân chủ tư sản để đánh đổ chế độ phong kiến, thúc đẩy nhanh tiến trình lịch sử. Sau khi cùng giai cấp tư sản đánh đổ chế độ phong kiến, hoàn thành cách mạng dân chủ tư sản phải ngay lập tức “chuyển súng sang vai” đấu tranh chống giai cấp tư sản, làm nhiệm vụ của cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX chủ nghĩa tư bản chuyển sang giai đoạn chủ nghĩa đế quốc; giai cấp tư sản trở thành lực lượng kìm hãm sự phát triển của xã hội. Giai cấp công nhân phát triển mạnh mẽ; giai cấp nông dân đã nhận rõ bộ mặt phản động của giai cấp tư sản. Thời kỳ này có nhiều phần tử cơ hội trong Quốc tế II tìm mọi cách vùi dập những tư tưởng cách mạng hết sức quan trọng ấy của C.Mác - Ph.Ăngghen. Mặt khác, thời kỳ này, phong trào công nhân phát triển mạnh, tạo điều kiện để cách

mạng xã hội chủ nghĩa nở ra. Trước hoàn cảnh đó, trung thành với chủ nghĩa Mác, V.I.Lênin đã đấu tranh không khoan nhượng với các quan điểm của chủ nghĩa cơ hội xét lại trong Quốc tế II và trong phong trào công nhân Nga, đồng thời phát triển “tư tưởng cách mạng không ngừng” của chủ nghĩa Mác.

Đầu thế kỷ XX nước Nga vẫn là một nước quân chủ chuyên chế, tuy ở đây chủ nghĩa tư bản đã phát triển đến mức trung bình nhưng chế độ chiếm hữu ruộng đất của địa chủ vẫn còn là phổ biến. Quan hệ sản xuất phong kiến và chế độ Nga hoàng kìm hãm nghiêm trọng sự phát triển của lực lượng sản xuất xã hội. Xã hội Nga lúc này chứa đựng nhiều mâu thuẫn, nhưng có hai mâu thuẫn lớn là mâu thuẫn giữa chế độ quân chủ chuyên chế với toàn thể nhân dân và mâu thuẫn giữa giai cấp vô sản với giai cấp tư sản. Vấn đề đặt ra trước hết cho Đảng công nhân dân chủ xã hội Nga là phải giải quyết mâu thuẫn giai cấp giữa chế độ quân chủ chuyên chế với toàn thể nhân dân bằng một cuộc cách mạng dân chủ tư sản. Cách mạng dân chủ tư sản Nga vào đầu thế kỷ XX không còn là cuộc cách mạng dân chủ tư sản kiểu cũ mà là cuộc cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới, không còn là cuộc cách mạng mang tính chất tư sản thuần túy mà là một cuộc cách mạng dân chủ triệt để ngoài tính chất tư sản nó còn mang tính chất nhân dân: cuộc cách mạng dân chủ tư sản Nga không phải là nhằm mang lại nhiều quyền lợi nhất cho giai cấp tư sản mà trái lại về cơ bản là đem lại quyền lợi thật sự cho nhân dân lao động chủ yếu là công - nông.

Xét về mục đích, về vai trò lãnh đạo, về lực lượng tham gia và về phương pháp tiến hành cuộc cách mạng ấy chẳng những mang tính chất nhân dân mà còn mang tính chất vô sản, tuy chưa phải là cuộc cách mạng vô sản. Cách mạng dân chủ tư sản Nga không lấy việc đánh đổ chế độ Nga hoàng làm mục đích cuối cùng mà chỉ coi đó là một bước đường tất yếu phải đi qua để tiến lên chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản. Nó không thừa nhận giai cấp tư sản là giai cấp lãnh đạo cách mạng, trái lại vai trò lãnh đạo cách mạng dân chủ tư sản ở Nga đã được lịch sử giao cho giai cấp vô sản. Lực lượng cách mạng không phải là khối liên minh giữa giai cấp tư sản với quần chúng công nông, mà là khối liên minh giữa

giai cấp vô sản và tất cả các tầng lớp nhân dân lao động khác, chủ yếu là nông dân lao động.

Về phương pháp, cuộc cách mạng dân chủ tư sản Nga không tiến hành theo lối tư sản, tức là theo con đường thoả hiệp với chế độ Nga hoàng và lập ra chế độ quân chủ lập hiến, mà được tiến hành theo phương pháp vô sản, có nghĩa là bằng bạo lực, tổng bãi công chính trị và chuyên lên khởi nghĩa vũ trang để lật đổ mọi trật tự phong kiến bằng bạo lực cách mạng. Cách mạng dân chủ tư sản ở Nga là một cuộc cách mạng dân chủ triệt để, một cuộc đấu tranh cho những mục tiêu “dân chủ tiên tiến” thoát khỏi phạm vi chật hẹp của những yêu cầu dân chủ tư sản thuần túy, chuẩn bị những điều kiện cần thiết cho sự chuyển biến từ cách mạng dân chủ tư sản lên cách mạng xã hội chủ nghĩa. V.I.Lênin viết: cách mạng dân chủ được thực hiện đầy đủ bao nhiêu thì cuộc đấu tranh mới ấy càng diễn ra nhanh chóng, rộng lớn, rõ rệt và kiên quyết bấy nhiêu. Tiến lên giai đoạn cách mạng xã hội chủ nghĩa là xu hướng tất yếu của cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới - một cuộc cách mạng dân chủ triệt để do giai cấp vô sản lãnh đạo và lấy liên minh công nông làm lực lượng chủ yếu.

Lênin đã vận dụng sáng tạo những luận điểm của chủ nghĩa C.Mác về cách mạng không ngừng vào hoàn cảnh thực tiễn của nước Nga, kiên quyết đấu tranh chống lại những khuynh hướng “hữu” và “tả” của bọn cơ hội trên vấn đề phát triển cách mạng không ngừng. Những kẻ cơ hội “tả khuynh” nêu khẩu hiệu “không có chính phủ Nga hoàng chỉ có chính phủ công nhân” thực chất của khẩu hiệu này là muốn xóa bỏ giai đoạn cách mạng dân chủ tư sản làm ngay cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa và muốn thiết lập ngay chuyên chính vô sản. Đường lối sai lầm ấy bất chấp điều kiện lịch sử cụ thể, phủ nhận vai trò cách mạng của giai cấp nông dân, phủ nhận yêu cầu khách quan của cách mạng dân chủ tư sản. Nó không tránh khỏi hậu quả tai hại là cô lập giai cấp vô sản, thủ tiêu vai trò lãnh đạo của giai cấp vô sản, xét đến cùng là từ bỏ chuyên chính vô sản, từ bỏ thắng lợi của chủ nghĩa xã hội. Bọn cơ hội “hữu khuynh” thì từ chối vai trò lãnh đạo của giai cấp vô sản trong cách mạng dân chủ tư sản, từ chối vai trò lãnh đạo của giai cấp vô sản trong cách mạng dân chủ tư sản, từ chối việc

giành thắng lợi cho giai cấp vô sản và có ý đồ cho cách mạng dừng lại nửa chừng.

Trung thành với chủ nghĩa Mác, V.I.Lênin chỉ ra rằng giai cấp vô sản và những người dân chủ - xã hội Nga cần phải thấy rõ những điều kiện kinh tế - xã hội và sự phát triển trước mắt của xã hội Nga không cho phép họ xa lánh cuộc cách mạng dân chủ tư sản, càng không cho phép họ đốt cháy giai đoạn cách mạng ấy. Họ không thể tiến hành ngay cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa, không thể chủ trương vừa đánh đổ chế độ Nga hoàng, vừa đánh bại toàn bộ giai cấp tư sản và thiết lập ngay chuyên chính vô sản được. V.I.Lênin phân tích rõ nước Nga lúc này trình độ phát triển kinh tế, tức là điều kiện khách quan và trình độ giác ngộ chính trị, trình độ tổ chức của đông đảo quần chúng vô sản, chưa được rèn luyện nhiều trong đấu tranh cách mạng công khai và trực tiếp chống toàn bộ giai cấp tư sản, tức là điều kiện chủ quan chưa cho phép giải phóng hoàn toàn giai cấp vô sản.

Trước yêu cầu phát triển khách quan của xã hội Nga, nếu bỏ qua cuộc cách mạng dân chủ tư sản, làm ngay một cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa và thực hiện ngay chuyên chính vô sản, thì có nghĩa là giai cấp vô sản đã tự nguyện đẩy giai cấp nông dân đi theo giai cấp tư sản, tự cô lập mình, từ bỏ vai trò lãnh đạo của mình, nhường vai trò ấy cho giai cấp tư sản và không tránh khỏi đi đến thất bại. Cho nên trước hết giai cấp vô sản phải làm cách mạng dân chủ tư sản. Đó là con đường duy nhất đúng đắn để đưa phong trào cách mạng Nga tiến lên, chứ không có con đường nào khác. V.I.Lênin kịch liệt phê phán ý kiến của những người Men-sê-vich cho rằng giai cấp vô sản chỉ nên tham gia cuộc cách mạng dân chủ tư sản với tư cách là một lực lượng hậu thuẫn cho giai cấp tư sản, giai cấp vô sản Nga không nên giành quyền lãnh đạo cuộc cách mạng dân chủ tư sản, vì làm như thế giai cấp tư sản tự do có thể lia bỏ cách mạng làm cho quy mô cách mạng bị thu hẹp, lực lượng cách mạng bị yếu đi. Theo V.I.Lênin, cuộc cách mạng dân chủ tư sản đương nhiên cũng có lợi cho giai cấp tư sản. Nhưng nếu giai cấp vô sản đóng vai trò lãnh đạo cách mạng, thì xét về triển vọng của cách mạng giai cấp vô sản sẽ có lợi nhiều hơn giai cấp tư sản.

V.I.Lênin khẳng định rằng cuộc cách mạng dân chủ tư sản Nga là một cuộc cách mạng của nhân dân với tư cách là giai cấp triệt để cách mạng, giai cấp vô sản không những phải tham gia vào cuộc cách mạng ấy một cách hết sức kiên quyết mà còn phải giữ trong đó một vai trò lãnh đạo. Giai cấp vô sản không thể giao phó cuộc cách mạng ấy cho giai cấp tư sản được vì nó đã bộc lộ rõ khuynh hướng thỏa hiệp với Nga hoàng và chỉ có giai cấp vô sản mới là lực lượng đấu tranh triệt để cho những mục tiêu tự do và dân chủ. Nếu giai cấp vô sản bỏ rơi quyền lãnh đạo cách mạng, thì tất nhiên giai cấp tư sản sẽ nắm lấy, lịch sử sẽ lại phát triển theo chiều hướng có lợi cho giai cấp tư sản, cách mạng dân chủ tư sản sẽ không tạo ra những điều kiện thuận lợi mà tạo ra những trở ngại trên con đường đấu tranh của giai cấp vô sản vì chủ nghĩa xã hội. V.I.Lênin chỉ rõ nếu giai cấp vô sản chưa làm cách mạng xã hội chủ nghĩa thì như vậy tuyệt nhiên không có nghĩa là trì hoãn cuộc cách mạng ấy. Trái lại làm cách mạng dân chủ tư sản triệt để là chuẩn bị tích cực nhất để tiến lên cách mạng xã hội chủ nghĩa. V.I.Lênin khẳng định: “Cuộc đấu tranh chống chế độ chuyên chế chỉ là một nhiệm vụ tạm thời, chốc lát của những người xã hội chủ nghĩa, nhưng nếu làm lơ hay coi thường nhiệm vụ ấy thì ít nhiều chẳng khác gì phản lại chủ nghĩa xã hội và làm lợi cho phe phản động, chuyên chính dân chủ cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân hoàn toàn chỉ là một nhiệm vụ tạm thời, chốc lát của những người xã hội chủ nghĩa nhưng trong vòng thời kỳ cách mạng dân chủ làm lơ trước những nhiệm vụ ấy thì thật là phản động”².

V.I.Lênin khẳng định: Giữa cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới và cách mạng xã hội chủ nghĩa có mối quan hệ chặt chẽ, biện chứng, khăng khít, tác động lẫn nhau. Cách mạng dân chủ tư sản càng triệt để bao nhiêu càng tạo điều kiện cho cách mạng xã hội chủ nghĩa phát triển và giành thắng lợi. Cách mạng dân chủ tư sản và cách mạng xã hội chủ nghĩa là hai giai đoạn tuy có khác nhau về tính chất, nhiệm vụ nhưng đều nằm trong một quá trình vận động của cách mạng xã hội chủ nghĩa, đều đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng. Nhưng không được lẫn lộn giữa hai cuộc cách mạng đó “cuộc cách mạng

dân chủ thắng lợi chỉ có dọn đường cho một cuộc đấu tranh thật sự và kiên quyết cho chủ nghĩa xã hội”³. Cách mạng dân chủ tư sản là màn giáo đầu, tạo tiền đề cho cách mạng xã hội chủ nghĩa, còn cách mạng xã hội chủ nghĩa là xu thế tất yếu của cách mạng dân chủ tư sản do giai cấp công nhân lãnh đạo. “Cuộc cách mạng thứ nhất chuyển thành cuộc cách mạng thứ hai, nhân tiện giải quyết luôn cả những vấn đề của cuộc cách mạng lần thứ nhất, cuộc cách mạng lần thứ hai củng cố sự nghiệp của cuộc cách mạng lần thứ nhất”⁴. Những người xã hội chủ nghĩa không được quên rằng cuộc đấu tranh giai cấp nhất định sẽ còn diễn ra giữa giai cấp tư sản và giai cấp vô sản trong quá trình chuyển biến từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội.

Về sự chuyển biến từ cách mạng dân chủ tư sản sang cách mạng xã hội chủ nghĩa theo V.I.Lênin là không có “bức tường thành” ngăn cách hai giai đoạn cách mạng đó, là không thể để một khoảng thời gian nghỉ ngơi nào cho giai cấp vô sản mà là phải chuyển biến ngay cuộc cách mạng trước sang cuộc cách mạng thứ hai. V.I.Lênin viết: phải vượt qua giai đoạn thứ nhất đó càng nhanh càng tốt, kết thúc giai đoạn đó giành lấy chế độ cộng hoà, tiêu diệt thắng tay phe phản cách mạng và chuẩn bị cơ sở cho giai đoạn sau càng nhanh càng tốt. Trong bài *Đang dân chủ - xã hội đối với phong trào nông dân*, V.I.Lênin lại viết: “Sau khi hoàn thành cuộc cách mạng dân chủ, chúng ta sẽ chiếu theo đúng lực lượng của chúng ta, lực lượng của giai cấp vô sản giác ngộ và có tổ chức mà tiến ngay lên con đường cách mạng xã hội chủ nghĩa, chúng ta chủ trương làm cách mạng không ngừng, chúng ta quyết không dừng lại nửa chừng”⁵.

Điều kiện để cách mạng phát triển không ngừng: Quyền lãnh đạo của giai cấp công nhân thông qua chính đảng của nó không ngừng được tăng cường, củng cố trong suốt quá trình cách mạng; khối liên minh công - nông được củng cố, phát triển trong tiến trình cách mạng; chuyên chính công - nông phải chuẩn bị những điều kiện cần thiết để chuyển sang thực hiện nhiệm vụ của chuyên chính vô sản. Ba điều kiện trên quan hệ chặt chẽ với nhau, trong đó điều kiện đảng lãnh đạo giữ vai trò quyết định.

Lý luận cách mạng không ngừng của chủ nghĩa V.I.Lênin đã được kiểm nghiệm trong thực tiễn thông qua cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười Nga năm 1917. Kỷ niệm lần thứ tư cuộc cách mạng tháng Mười, V.I.Lênin viết: “Chúng ta đã tiến hành triệt để cuộc cách mạng dân chủ tư sản. Chúng ta đã tiến hành một cách hoàn toàn tự giác, kiên định và vững vàng tới cách mạng xã hội chủ nghĩa, biết rằng không có một bức vạn lý trường thành nào ngăn cách cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa với cuộc cách mạng dân chủ tư sản cả”⁶. Về tính triệt để của cuộc cách mạng dân chủ tư sản thì không một cuộc cách mạng nào so sánh được với cuộc cách mạng dân chủ tư sản Nga, nhưng không phải mọi vấn đề của cách mạng tư sản đều đã được giải quyết, muốn củng cố được những thành quả của cách mạng dân chủ tư sản giành được thì phải tiếp tục tiến lên, thực hiện cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Khái quát phong trào cộng sản công nhân quốc tế, phân tích hoàn cảnh thực tiễn của thời kỳ đế quốc chủ nghĩa, tổng kết kinh nghiệm của cách mạng Nga, V.I.Lênin nêu ra cho ba loại hình cách mạng vô sản ở những nước khác nhau: Những nước đã tiến hành cách mạng dân chủ tư sản thì giai cấp vô sản cần kết hợp đấu tranh cho dân chủ với cuộc đấu tranh để thực hiện mục tiêu của cách mạng xã hội chủ nghĩa; Những nước chưa qua cách mạng dân chủ tư sản, thì vẫn phải tiến hành cách mạng dân chủ tư sản. Trong cuộc cách mạng đó, giai cấp công nhân không chỉ tham gia mà còn phải nắm lấy ngọn cờ lãnh đạo cách mạng, đoàn kết với giai cấp nông dân và các tầng lớp lao động khác, cô lập tư sản phản động, đánh đổ phong kiến giành chính quyền, thiết lập chuyên chính công - nông. Sau khi cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới thành công chuyển sang làm nhiệm vụ của chuyên chính vô sản; những nước phụ thuộc, thuộc địa, trước hết phải làm cách mạng giải phóng dân tộc, thực hiện quyền tự do dân chủ, từng bước tiến lên chủ nghĩa xã hội. Những luận điểm về cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới và nội dung phát triển của V.I.Lênin về tư tưởng “cách mạng không ngừng” của chủ nghĩa Mác đã trở thành bộ phận quan trọng trong toàn bộ lý luận về cách

mạng xã hội chủ nghĩa. Đó là ngọn đuốc soi sáng con đường giải phóng cho các dân tộc trên thế giới.

2. Sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam về tư tưởng “cách mạng không ngừng” trong đấu tranh giành chính quyền, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc

Giá trị lý luận tư tưởng cách mạng không ngừng của V.I.Lênin, kinh nghiệm cách mạng tháng Mười Nga đã được Hồ Chí Minh nắm bắt trong quá trình bôn ba đi tìm đường cứu nước, giải phóng dân tộc và vận dụng vào quá trình lãnh đạo cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở Việt Nam. Người đi đến kết luận rằng: muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác ngoài con đường cách mạng vô sản. Người đã tích cực truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam. Ngày 3 - 2 - 1930, Đảng cộng sản Việt Nam ra đời chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối chính trị của phong trào yêu nước. Với đường lối chính trị đúng đắn trên cơ sở trung thành và vận dụng sáng tạo lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin vào thực tiễn một nước thuộc địa nửa phong kiến, Đảng Cộng sản Việt Nam đã lãnh đạo nhân dân Việt Nam hoàn thành sự nghiệp cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Tư tưởng cách mạng không ngừng của chủ nghĩa Mác - Lênin là cơ sở lý luận chỉ đạo đường lối chiến lược, sách lược của cách mạng Việt Nam, trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, quân sự, ngoại giao, trong toàn bộ quá trình đấu tranh giành chính quyền, cũng như trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

Ngay trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên Đảng ta đã xác định: “Làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để tiến tới xã hội cộng sản”⁷. Như vậy là ngay từ Cương lĩnh đầu tiên Đảng ta đã xác định quá trình cách mạng Việt Nam phải trải qua hai giai đoạn, giai đoạn thứ nhất là làm cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, sau khi hoàn thành cách mạng dân chủ nhân dân thì tiến lên chủ nghĩa xã hội. Giữa hai cuộc cách mạng đó không có sự ngăn cách. Cách mạng Tháng Tám thành công, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam Á ra đời không được bao lâu, thực dân Pháp quay lại âm mưu xâm chiếm Việt Nam một lần nữa. Cả dân tộc ta bước vào cuộc kháng chiến mới

chống thực dân Pháp xâm lược. Đứng trước kẻ thù mạnh hơn ta gấp nhiều lần, vận dụng tư tưởng cách mạng không ngừng của chủ nghĩa Mác - Lênin và thực tiễn cách mạng Việt Nam, Đảng Cộng sản Việt Nam đề ra đường lối chiến lược “Vừa kháng chiến vừa kiến quốc”; cuộc kháng chiến của dân tộc chỉ giành được thắng lợi khi chính quyền cách mạng được giữ vững, chúng ta có đủ sức mạnh để đánh thắng đội quân nhà nghề của thực dân Pháp trên chiến trường.

Trong điều kiện chiến tranh ác liệt nhưng Đảng ta vẫn kiên trì con đường cách mạng xã hội chủ nghĩa, Đại hội lần thứ II của Đảng (tháng 2 - 1951) khẳng định: sau khi hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân chúng ta sẽ tiến thẳng ngay lên chủ nghĩa xã hội mà không kinh qua con đường tư bản chủ nghĩa. Trên lĩnh vực quân sự, Đảng ta xác định: cuộc kháng chiến của chúng ta trải qua ba giai đoạn: giai đoạn cầm cự, giai đoạn phòng ngự, giai đoạn phản công; vừa đánh vừa xây dựng lực lượng; đánh thắng từng bước, đánh bại từng phân các chiến lược quân sự của địch. Lấy nhỏ thắng lớn, lấy ít địch nhiều, phát triển chiến tranh nhân dân, buộc địch phải đánh theo cách đánh của ta; từ tác chiến nhỏ từng bước phát triển tác chiến chiến dịch nhỏ, vừa, lớn; từ các đơn vị nhỏ phát triển dần thành các trung đoàn, đại đoàn quân; từng bước chuyển hoá tương quan so sánh lực lượng trên chiến trường, giành quyền chủ động, nắm vững thời cơ, tổ chức tác chiến chiến lược, chủ động tổng phản công tiêu diệt địch, kết thúc chiến tranh bằng chiến thắng Điện Biên Phủ.

Sau năm 1954, đất nước tạm thời bị chia cắt, miền Bắc hoàn toàn giải phóng, nhưng ở miền Nam, chính quyền Ngô Đình Diệm cam tâm làm tay sai cho đế quốc Mỹ, phản bội Hiệp định Giơnevơ, lê máy chém đi khắp miền Nam đàn áp cách mạng. Không chịu khuất phục nhân dân Miền Nam vùng lên “đồng khởi” vũ trang đánh giặc. Tháng 1 - 1959, Đảng ta ra Nghị quyết Trung ương 15 về đường lối quân sự của cách mạng miền Nam. Nghị quyết Trung ương 15 là sự thể hiện đặc sắc tư tưởng cách mạng không ngừng của chủ nghĩa Mác - Lênin trong đường lối quân sự của Đảng: đánh địch ở cả ba vùng chiến lược, đánh địch bằng ba mũi giáp công, ba lực

lượng, khởi nghĩa vũ trang, đi từ khởi nghĩa từng phần phát triển thành chiến tranh cách mạng giải phóng miền Nam thống nhất đất nước. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ ba năm 1960 xác định con đường của cách mạng Việt Nam: Miền Bắc tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, làm hậu phương lớn chi viện cho miền Nam, miền Nam tiếp tục tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân để giải phóng miền Nam thống nhất đất nước. Một Đảng đồng thời chỉ đạo hai chiến lược cách mạng khác nhau, ở hai miền khác nhau để thực hiện một mục tiêu chung là hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trên cả nước, đưa cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội. Đây là điều mà ngay chủ nghĩa Mác - Lênin cũng chưa hề đề cập đến trong lý luận cách mạng xã hội chủ nghĩa của mình.

Trong suốt cuộc chiến tranh chống Mỹ cứu nước “tư tưởng cách mạng không ngừng” của chủ nghĩa Mác - Lênin được Đảng ta vận dụng linh hoạt sáng tạo và phát triển trở thành nghệ thuật chỉ đạo chiến tranh cách mạng: Nghệ thuật đánh thắng từng bước. Trên chiến trường miền Nam, quân và dân ta, từng bước giành quyền chủ động tác chiến, chuyển hoá tương quan so sánh lực lượng quân sự; “tìm Mỹ mà đánh, tìm nguy mà diệt”, chủ động đánh địch trên khắp chiến trường miền Nam, lần lượt đánh bại 5 chiến lược chiến tranh của Mỹ, buộc Mỹ phải tìm cách rút quân khỏi cuộc chiến tranh Việt Nam. Miền Bắc vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa đánh thắng hai cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, bảo vệ miền Bắc, chi viện cho chiến trường miền Nam, quân dân cả nước thi đua thực hiện thắng lợi hai chiến lược cách mạng của Đảng. Trên mặt trận ngoại giao, ta chủ động tranh thủ các nước xã hội chủ nghĩa, các lực lượng tiến bộ trên thế giới, ủng hộ cuộc kháng chiến chống Mỹ của ta. Đối với Mỹ ta chủ trương “vừa đánh, vừa đàm”; đàm phán để tranh thủ thời cơ, tạo điều kiện để đánh địch trên chiến trường; đẩy mạnh tác chiến giành thắng lợi trên chiến trường tạo ra sức mạnh của ta trên bàn đàm phán. Thắng lợi của cuộc tiến công chiến lược mùa hè 1972 và chiến dịch “Điện Biên Phủ trên không” đánh bại cuộc tiến công bằng không quân chiến lược của Mỹ trên bầu trời Hà Nội đã buộc đế quốc Mỹ phải chấp nhận ký hiệp định Pari, rút quân

khỏi miền Nam Việt Nam theo những điều khoản có lợi cho ta. Quán triệt sâu sắc “tư tưởng cách mạng không ngừng” phát triển nó trở thành nghệ thuật chỉ đạo chiến tranh cách mạng, trong suốt cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Đảng ta đã tích cực tạo thời cơ, nắm thời cơ, chớp thời cơ chiến lược, chủ động mở cuộc tổng tiến công chiến lược mùa xuân 1975 giải phóng miền Nam thống nhất đất nước.

Ngay sau khi đất nước hoàn toàn giải phóng, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V (tháng 3/1982) khẳng định: Chúng ta đã hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội không trải qua thời kỳ phát triển tư bản chủ nghĩa. Nhưng trong thời gian dài chúng ta phạm phải nhiều sai lầm khuyết điểm, trong cải tạo và xây dựng chủ nghĩa xã hội, chủ quan duy ý chí, thiếu tôn trọng qui luật khách quan làm cho kinh tế kém phát triển, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn... Trước tình hình đó, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI (tháng 12 - 1986) đề ra đường lối đổi mới để tiếp tục con đường xã hội chủ nghĩa mà Chủ tịch Hồ Chí Minh và nhân dân ta đã lựa chọn.

35 năm tiến hành sự nghiệp đổi mới, chúng ta đã đứng vững trước những cơn sóng gió chính trị của thời đại khi mà Liên Xô và Đông Âu sụp đổ, thoát ra khỏi thời kỳ khủng hoảng kéo dài và đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa: Đất nước thoát khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội và tình trạng kém phát triển, trở thành nước đang phát triển có thu nhập trung bình, đang đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Kinh tế tăng trưởng khá, chính trị - xã hội ổn định; quốc phòng, an ninh được tăng cường, văn hóa - xã hội có bước phát triển; bộ mặt đất nước và đời sống nhân dân có nhiều thay đổi, đại đoàn kết dân tộc được củng cố và tăng cường. Quan hệ đối ngoại ngày càng mở rộng và đi vào chiều sâu; vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế được nâng cao... Giương cao hai ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội Việt Nam ngày nay đã có đủ sức mạnh để từng bước hội nhập vào đời sống quốc tế.

Xem tiếp trang 16